TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐẦM DƠI, TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:65/2020/HNGĐ-ST
Ngày 25 - 3 - 2020
V/v tranh chấp ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẦM DƠI, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hồ Ngọc Yến
Các Hội thẩm nhân dân:
Bà Phạm Thị Hà
Ông Nguyễn Văn Hiển

- Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Thanh Khuyên là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đ D, tỉnh Cà Mau.

Ngày 25 tháng 3 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đ D, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 561/2020/TLST- HNGĐ ngày 13 tháng 12 năm 2019, về tranh chấp ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số:52/2020/QĐXXST- HNGĐ ngày 09 tháng 3 năm 2020 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Chị Lê Linh D, sinh năm 1993; Cư trú tại: Ấp T H, xã L Đ T, huyện Đ H, tỉnh Bạc Liêu (vắng mặt).

- *Bị đơn*: Anh Trần Văn C, sinh năm 1986; Cư trú tại: Ấp M T, xã T A K, huyện Đ D, tỉnh Cà Mau (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện chị Lê Linh D trình bày:

Về hôn nhân: Chị D và anh C tổ chức đám vào năm 2012 nhưng không có đăng ký kết hôn, hôn nhân tự nguyện.Nguyên nhân mâu thuẫn là do trong cuộc sống vợ chồng bất đồng quan điểm, xét thấy tình cảm vợ chồng không còn nên chị D yêu cầu xin ly hôn với anh C.

Về con chung: Có 01 người con chung tên Lê Ngọc H, sinh ngày 09/10/2013. Khi ly hôn chị D xin nuôi con và yêu cầu anh C cấp dưỡng nuôi con theo quy định pháp luật cho đến khi cháu H tròn 18 tuổi..

Về tài sản chung và về nợ: Chị D xác định không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đối với anh Trần Văn C: Trong quá trình Tòa án thụ lý vụ án đã tống đạt các văn bản tố tụng cho anh C đúng theo quy định của pháp luật nhưng anh C vắng mặt không có lý do.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Anh Trần Văn C đã được Tòa án tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng từ khi thụ lý vụ án đến khi xét xử nhưng anh Ca vắng mặt không có lý do; Chị Lê Linh D có ý kiến xin từ chối tham gia phiên tòa sơ thẩm nên Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt đối với các đương sự là đúng quy định của pháp luật.

[2] Về hôn nhân: Xét yêu cầu xin ly hôn của chị D thấy rằng, mặc dù hôn nhân của chị D và anh C trên cơ sở tự nguyện nhưng do anh, chị không có đăng ký kết hôn, nên Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 Điều 14 Luật hôn nhân và gia đình, không công nhận chị D và anh C là vợ chồng.

[3] Về con chung: Xét yêu cầu xin nuôi con của chị D thấy rằng, từ ngày anh chị ly thân đến nay cháu H do chị D nuôi dưỡng vẫn đảm bảo phát triển đầy đủ về thể chất lẫn tinh thần. Do đó, cần giao cháu Ngọc H cho chị D tiếp tục nuôi dưỡng là phù hợp. Đối với yêu cầu cấp dưỡng nuôi con của chị D là phù hợp với quy định pháp luật nên được Hội đồng xét xử chấp nhận, buộc anh Trần Văn C có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu Lê Ngọc H mỗi tháng 1.490.000 đồng cho đến khi cháu H tròn 18 tuổi.

[4] Về tài sản chung và về nợ: Chị D xác định không có nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[5] Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị D phải chịu theo quy định pháp luật.

[6] Về án phí cấp dưỡng: Anh C phải chịu theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 28; Điều 35 và khoản 4 Điều 147; điểm a khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 14; Điều 81 và Điều 82 của Luật hôn nhân và gia đình; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và Lệ phí Tòa án;

1. Về hôn nhân: Không công nhận chị Lê Linh D và anh Trần Văn C là vợ chồng.

2. Về con chung: Giao cháu Lê Ngọc H, sinh ngày 09/10/2013 cho chị Lê Linh D tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Buộc anh Trần Văn C có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu Lê Ngọc H, sinh ngày 09/10/2013 mỗi tháng 1.490.000 đồng cho đến khi cháu H tròn 18 tuổi.

Anh Trần Văn C không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị Lê Linh D phải chịu 300.000 đồng. Ngày 13 tháng 12 năm 2019 chị Lê Linh D đã dự nộp 300.000 đồng tại biên lai số 0009794 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ D, được chuyển thu.

4. Án phí cấp dưỡng: Anh Trần Văn C phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng).

Chị Lê Linh D và anh Trần Văn C có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện Đ D;
- Chi cục THADS huyện Đ D;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Hồ Ngọc Yến